

BIỂU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2022/NQ-HĐND NGÀY 10/12/2022 CỦA HĐND TỈNH

(Kèm theo Thuyết minh Tờ trình số /TTr-UBND ngày /5/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Kinh phí đơn vị đề xuất			Kinh phí sau khi thẩm định	Căn cứ quyết định mức chi tài chính
		Số lớp, học viên	Định mức	Thành tiền		
	A	1	2	3 = 1 *2	4	5
I	Chi cho dạy học lớp xóa mù chữ			898.400.000	891.280.000	
1	Chi phụ cấp cho người làm công tác chủ nhiệm lớp (9 tháng)	14	200.000	25.200.000	25.200.000	Gạch đầu dòng thứ 4, điểm e, khoản 1, điều 2, Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh
2	Tiền thù lao giáo viên giảng dạy (9 tháng)	14	6.000.000	756.000.000	756.000.000	Cộng đầu dòng thứ 1, Gạch đầu dòng thứ 6, điểm e, khoản 1, điều 2, Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh; - Mức chi tiền công theo hợp đồng/tháng học xác định bằng mức chi tiền công theo Hợp đồng năm 2023. Tiền công Hợp đồng năm 2023 xác định như sau + Tiền lương: 2,34x1.490.000 = 3.486.000đ; Phụ cấp đứng lớp: 70% x 3.486.000đ= 2.440.620đ Tổng: 5.926.620đ (làm tròn số: 6.000.000đ/tháng).
3	Hỗ trợ người tham gia hoạt động tuyên truyền huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ	401	200.000	80.200.000	80.200.000	Cộng đầu dòng thứ 1, Gạch đầu dòng thứ 3, điểm e, khoản 1, điều 2, Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh
4	Hỗ trợ thấp sáng ban đêm (9 tháng)	14	100.000	12.600.000	12.600.000	Cộng đầu dòng thứ 4, Gạch đầu dòng thứ 3, điểm e, khoản 1, điều 2, Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh

STT	Nội dung	Kinh phí đơn vị đề xuất			Kinh phí sau khi thẩm định	Căn cứ quyết định mức chi tài chính
		Số lớp, học viên	Định mức	Thành tiền		
	A	1	2	3 = 1 * 2	4	5
5	Thi đua - Khen thưởng	82		24.400.000	17.280.000	Điểm g, khoản 1, điều 2, Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh - Số lượng học viên và tập thể khen thưởng: tính 15% tổng số học viên và số lớp. - Mức tiền thưởng (cấp xã) theo Điều 73 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, cụ thể: - Mức tiền thưởng cá nhân: 0,15 lần mức lương cơ sở: $0,15 * 1.800.000đ = 270.000đ$; - Mức tiền thưởng tập thể: 2 lần mức tiền thưởng cá nhân: $2 * 270.000đ = 540.000đ$.
	Học viên	71	270.000	18.460.000	16.200.000	
	Tập thể	11	540.000	5.940.000	1.080.000	